

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỘI AN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HSST  
Ngày 22/6/2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Nhạn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Quang
2. Ông Lê Thanh Vũ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Thu Thủy – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 26/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST - HS ngày 08/6/2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Minh C** (tên gọi khác: *Bi*), sinh ngày 06 tháng 8 năm 1991, tại: huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: khu N, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn N (sinh năm 1954) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1956); gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; chưa lập gia đình; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: ngày 29 tháng 7 năm 2009, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”, 04 năm tù về tội “Cướp giết tài sản”, 06 tháng tù về tội “không tố giác tội phạm”, tổng hợp hình phạt là 08 năm 06 tháng tù; ngày 12/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2022, đến ngày 15/01/2022 chuyển sang biện pháp tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Quảng Nam (Có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Ngọc T1, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Khối T, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam (*Vắng mặt*).

2. Ông Đàm Quốc T2, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Khối H, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam (*Vắng mặt*).

3. Ông Trần Gia Đ, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: đường T, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (*Vắng mặt*).

4. Bà Trần Thị Diệu H, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: đường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (*Vắng mặt*).

5. Chị Trần Thị Lan N1, sinh năm 2000.

Nơi cư trú: đường P, quận N, thành phố Đà Nẵng (*Vắng mặt*).

6. Chị Sú Thiều Thanh T3, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: đường L, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (*Vắng mặt*).

7. Chị Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Đường H, thôn T, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (*Vắng mặt*).

8. Chị Lương Thị Tiểu L, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Tổ 3, khối T, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (*Vắng mặt*).

9. Ông Lê Duy T4, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: đường 28/3, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (*Vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 06/01/2022, khi nhận được tiền lương tháng, Nguyễn Minh C nảy sinh ý định thuê Villa để rủ bạn bè sử dụng trái phép chất ma túy, C dùng điện thoại di động Nokia màu đen bỏ sim rác vào gọi mua ma túy và đến đoạn đường gần bệnh viện 600 giường ở Quận N, thành phố Đà Nẵng, gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch mua “01 hộp 5” ma túy Ketamine gồm 03 gói và 09 viên thuốc lắc với giá 7.500.000 đồng. Số điện thoại người bán ma túy cho C là do một người bạn quen ngoài xã hội không rõ nhân thân lai lịch đưa cho. Khi mua xong C xóa số điện thoại và vứt luôn sim, C không nhớ được số điện thoại của người đã bán ma túy cho C. Sau khi mua ma túy xong C dùng điện thoại Iphone 11 màu vàng gọi cho bạn của C là Đàm Quốc T2, Lê Ngọc T1, Sú Thiều Thanh T3, Trần Thị Diệu H, Trần Thị Lan N1, nói hôm nay sinh nhật C, mời mọi người đến Villa “HC” ở 257 (255) đường 28/3 phường T, thành phố H nhậu cho vui. Đến khoảng 18 giờ ngày 06/01/2022, Nguyễn Minh C đến Villa R đặt 02 phòng C109 và B205, khi đến Villa này, C mang theo ma túy cùng 01 loa JBL màu đen, 02 đèn laser. C nhận phòng C109 xong liền dùng điện thoại di động Iphone 11 màu vàng sim số 0934763xxx thông báo địa điểm để những người bạn của C đến. Trong lúc chờ đợi, C mang loa, đèn ra cắm điện vào sẵn và dùng 01 đĩa sứ màu trắng, giấy vệ

sinh có sẵn trong phòng cùng 01 thẻ nhựa màu đen (trên một mặt có chữ ZKT Eco) của C để chế biến “xào” ma túy Ketamine (Khay) đồng thời C quán 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng tiền Việt Nam thành ống hút tròn để phục vụ cho việc sử dụng ma túy Khay. Một lúc sau thì lần lượt T1, Đ, T2 và 04 người bạn nữ là H, N1, T3, G cùng vào phòng C109. Đàm Quốc T2 rủ thêm Trần Gia Đ, Đ rủ thêm Nguyễn Thị Ngọc G là bạn gái của Đ cùng đến Villa “HC”. Mục đích Đ rủ G đến nhậu cho vui, không rủ đến để sử dụng trái phép chất ma túy. Khi mọi người đã đông đủ, C mang thêm ma túy thuốc lắc ra bẻ nhỏ mời mọi người dùng cùng với số ma túy Khay mà C đã chế biến sẵn. Trong phòng lúc này cũng đã tắt đèn chiếu sáng, mở loa, đèn lazer để mọi người tăng khoái cảm khi sử dụng ma túy.

Đến khoảng 20 giờ 10 phút ngày 06/01/2022, Công an thành phố H đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang gồm 08 đối tượng nói trên tại phòng C109 Villa R, ở 257 (255) đường 28/3 phường T, thành phố H đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra phòng C109 phát hiện trên bàn gỗ nằm cuối đuôi giường ngủ có 01 đĩa sứ màu trắng, trong đĩa có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy) được trích thu vào gói ni lông loại túi DIP có kích thước 04cm x 05 cm, 01 thẻ nhựa màu đen (trên một mặt có in chữ ZKT Eco) và 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng tiền Việt Nam được cuộn thành hình ống hút, dưới gầm bàn cuối đuôi giường phát hiện 01 gói ni lông bên trong chứa 06 viên nén màu vàng (nghĩ là ma túy) và 01 gói ni lông loại túi DIP bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (nghĩ là ma túy), trong tủ gỗ ở góc phòng phát hiện 01 áo khoác màu đen, trong túi áo bên phải có 01 gói ni lông loại túi DIP bên trong chứa 01 viên nén màu vàng (nghĩ là ma túy) và 01 gói ni lông nhỏ loại túi DIP bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (nghĩ là ma túy). Ngoài ra còn thu giữ 01 loa nghe nhạc màu đen hiệu JBI, 02 đèn lazer và 07 điện thoại di động các loại của những đối tượng này. Công an thành phố H lập biên bản niêm phong toàn bộ số đồ vật, tài sản nêu trên.

Bản kết luận giám định số 24/C09C - Đ2 ngày 10/01/2022 của Phân viện khoa học Hình sự tại thành phố Đ kết luận:

- Chất bột màu trắng trong niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu là 0,15 gam.
- 06 (sáu) viên nén màu vàng trong niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định đều là ma túy, loại MDMA; tổng khối lượng mẫu 2,66 gam.
- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu là 2,00 gam.
- 01 (một) viên nén màu vàng trong niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại MDMA; tổng khối lượng mẫu là 0,44 gam.
- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu là 1,17 gam.
- Chất bột màu trắng bám dính trên 01 đĩa sứ màu trắng, một thẻ nhựa màu đen (trên một mặt có in chữ ZKT Eco; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000

đồng (mười ngàn đồng) tiền Việt Nam cuộn thành hình ống hút gửi giám định đều có tìm thấy chất ma túy, loại Ketamine; mẫu quá ít nên không xác định được khối lượng.

Với những tình tiết như trên, tại bản Cáo trạng số 24/CT - VKSHA ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu thu tiêu hủy: 01 (một) thùng niêm phong số 24/C09C-Đ2 của Phân viện KHHS tại thành phố Đ bên trong là mẫu vật hoàn trả sau giám định, 01 (một) áo khoác màu đen, 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 01 (một) thẻ nhựa màu đen (trên một mặt có in chữ ZKT Eco).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu vàng kèm sim số 0934763xxx và 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng tiền Việt Nam, 02 (hai) đèn lazer, 01 (một) loa nghe nhạc loại JBI do đây là những công cụ, phương tiện Nguyễn Minh C dùng vào việc phạm tội.

Trả lại cho Nguyễn Minh C 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Minh C, số 049091009xxx.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh C thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh C thừa nhận hành vi như sau: Vào tối ngày 06/01/2022 bị cáo đã có hành vi mua ma túy và tổ chức cho Đàm Quốc T2, Lê Ngọc T1, Trần Gia Đ, Nguyễn Thị Ngọc G, Trần Thị Lan N1, Trần Thị Diệu H và Sú Thiều Thanh T3 sử dụng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời theo kết luận giám định số 24/C09C- Đ2 ngày 10/01/2022 của Phân viện khoa học Hình sự tại thành phố Đ kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Minh C là 3,32 gam Ketamine; 3,1 gam MDMA.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Minh C đã thực hiện hành vi cung cấp chất ma túy là MDMA và Ketamine, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể T2, T1, Đ, G, N1, H và T3. Hành vi của Nguyễn Minh C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do đó, cáo trạng số 24/CT - VKSHA ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Đàm Quốc T2, Lê Ngọc T1, Trần Gia Đ, Nguyễn Thị Ngọc G, Trần Thị Lan N1, Trần Thị Diệu H và Sú Thiều Thanh T3 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, những người này không có vai trò trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của các đối tượng trên không cấu thành tội phạm. Công an thành phố H lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên là có căn cứ.

Đối với ông Lê Duy T4 là chủ sở hữu Villa “HC” đã để cho Nguyễn Minh C và các đối tượng trên sử dụng phòng C109 tại Villa “HC” tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, ông T4 không biết việc các đối tượng lợi dụng việc thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của ông T4 không cấu thành tội phạm.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Minh C ở khu vực Quận N, thành phố Đ do chưa đủ thông tin cũng như nhân thân, lý lịch của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra Công an H tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về quản lý sử dụng chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người, gây hoang mang cho nhiều gia đình, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi phạm tội có liên quan đến ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mình. Vì vậy, cần phải tuyên bị cáo một hình phạt thật nghiêm và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội “Cướp tài sản”, “Cướp giật tài sản”, “Không tố giác tội phạm” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không hưởng lợi trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không áp dụng.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) thùng niêm phong số 24/C09C-Đ2 của Phân viện KHHS tại Đ bên trong là mẫu vật hoàn trả sau giám định: Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) áo khoác màu đen, 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 01 (một) thẻ nhựa màu đen (trên một mặt có in chữ ZKT Eco): Đây là vật chứng liên quan đến vụ án và không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu vàng kèm sim số 0934763xxx và 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng tiền Việt Nam, 02 (hai) đèn lazer, 01 (một) loa nghe nhạc loại JBI: Đây là những công cụ phương tiện phục vụ cho việc tổ chức sử dụng ma túy nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

-Đối với 01 (một) CCCD mang tên Nguyễn Minh C, số 049091009xxx cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh C do không liên quan đến việc phạm tội.

- Đối với các điện thoại di động thu giữ qua kiểm tra không liên quan gì đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 04 ngày 25.01.2022 và số 14 ngày 14.4.2022 trả cho ông Trần Gia Đ 01 điện thoại di động Sam Sung màu đen, kèm sim số điện thoại 0905914xxx và sim số 0358421xxx, trả cho bà Trần Thị L1 N1 01 điện thoại di động Iphone 12 promax màu xanh da trời kèm sim điện thoại số 0777587xxx, trả cho bà Trần Thị Diệu H 01 điện thoại di động Iphone 11 promax màu trắng kèm sim điện thoại số 0373367xxx, trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc G 01 điện thoại di động OPPO màu đỏ, kèm sim số 0345211xxx. Việc xử lý các vật chứng nêu trên của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu bạc có sim số 0917915xxx của Sù Thiệu Thanh T3, Cơ quan điều tra đã triệu tập đến làm việc nhiều lần bà T3 không đến mà bỏ đi khỏi nơi cư trú, nên Cơ quan cảnh sát điều tra chuyển điện thoại này đến Công an thành phố H để tiếp tục xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 07 (*Bảy*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo Nguyễn Minh C bị bắt tạm giữ (06/01/2022).

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) thùng niêm phong số 24/C09C-Đ2 của Phân viện KHHS tại Đ, bên trong là mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 (*một*) áo khoác màu đen; 01 (*một*) đĩa sứ màu trắng; 01 (*một*) thẻ nhựa màu đen (trên một mặt có in chữ ZKT Eco) khi án có hiệu lực pháp luật.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu vàng kèm sim số 0934763xxx và 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng tiền Việt Nam, 02 (*hai*) đèn laser, 01 (*một*) loa nghe nhạc loại JBI khi án có hiệu lực pháp luật.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh C 01 (*một*) Căn cước công dân số 049091009xxx mang tên Nguyễn Minh C.

*(Các vật chứng trên hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2022).*

*Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Minh C phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/6/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND Tp Hội An;
- Công an Tp Hội An;
- Chi cục T.H.A dân sự TP Hội An;
- Các bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa****(đã ký)****Nguyễn Thị Hồng Nhạn**